

Số: 01/2021/QĐST-LĐ

Quận 12, ngày 05 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động sơ thẩm thụ lý số 100/2020/TLST-LĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp lao động về bảo hiểm xã hội”;

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lương A, sinh năm: 1980

Địa chỉ: 724/8 Nguyễn Kiệm, phường E, quận F, Tp.HCM.

- Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ B

Địa chỉ trụ sở: 12 đường HT25, Khu phố C, phường D, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị Anh Thịnh, là nhân viên nhân sự (Theo Giấy ủy quyền không số ngày 21/12/2020 của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Dịch vụ B);

Địa chỉ liên lạc: 12 đường HT25, Khu phố C, phường D, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Dịch vụ B có trách nhiệm liên hệ Cơ quan Bảo hiểm Xã hội có thẩm quyền để nộp bổ sung các khoản tiền còn nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho bà Lương A thời gian từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2016 là 16.965.000đ ( Mười sáu triệu chín trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Dịch vụ B có trách nhiệm đóng tiền lãi phạt cho Cơ quan Bảo hiểm Xã hội đối với trường hợp của bà Lương A theo quy định của pháp luật kể từ thời điểm chậm nộp cho đến khi nộp xong số tiền nói trên cho bà Trinh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất Thương mại Dịch vụ B phải chịu 254.475 (Hai trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm bảy mươi lăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 12;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Trí**